BỘ CÔNG THƯƠNG **TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1576 QĐ-ĐHĐL	*Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công nhận danh sách trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh Cao học Khoá IV đợt II năm 2015

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số: 1508/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Điện lực giai đoạn 2015-2017;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành theo thông tư số: 15/2014/TT-BGD&ĐT ngày 15/05/2014;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Giáo dục & Đào tạo cho phép Trường Đại học Điện lực đào tạo trình độ Thạc sĩ các chuyên ngành: Chuyên ngành Thiết bị điện, mạng & nhà máy điện; chuyên ngành Quản lý Năng lượng (QĐsố 547/QĐ-BGDĐT ngày 13/2/2012). Chuyên ngành Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật điều khiển & tự động hoá, (QĐ số 2446/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2013); Chuyên ngành Quản trị kinh doanh (QĐ số 3651/QĐ-BGDĐT ngày 06/9/2013); Chuyên ngành Kỹ thuật năng lượng và Công nghệ thông tin (QĐ số 2677/QĐ-BGDĐT ngày 30/7/2014);

Căn cứ kết quả tuyển sinh thi Cao học đợt II của Trường Đại học Điện lực được tổ chức ngày 12 và 13/12/2015 điểm thi tại Đại học Điện lực và kết quả cuộc họp Hội đồng tuyển sinh Cao học trường Đại học Điện lực ngày 21/12/2015;

Xét đề nghị của Ông Trưởng Khoa Khoa Đào tạo Sau Đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận 95 thí sinh đã trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh Cao học đợt II năm 2015 là học viên Cao học khoá IV (2015-2017) của trường Đại học Điện lực:

- Chuyên ngành Kỹ thuật điện (mã số 60.52.02.02) : 17 học viên
- Chuyên ngành Quản lý năng lượng (mã số 60.34.04.16) : 27 học viên
- Chuyên ngành Quản trị kinh doanh(mã số 60.34.01.02) : 30 học viên
- Chuyên ngành Kỹ thuật điện tử (mã số 60 52 02 03) : 06 học viên
- Chuyên ngành Công nghệ thông tin (mã số 60.48.02.01) : 15 học viên

Điều kiện trúng tuyển là điểm thi hai môn Cơ sở ngành và Toán Cao cấp; Toán Rời rạc (ngành CNTT) phải đạt từ 5 điểm trở lên theo thang điểm 10, đối với môn Ngoại Ngữ đạt từ 50/100 điểm *(có danh sách học viên trúng tuyển kèm theo).*

Điều 2: Các học viên Cao học phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nhiệm vụ theo quy chế hiện hành của Bộ Giáo dục & Đào tạo và các Quy định của Trường Đại học Điện lực.

Điều 3: Các Khoa Đào tạo SĐH, HTĐ, QLNL, QTKD, ĐTVT, CNTT; Các phòng KHTC, HCQT, CTHSSV; Các Trung tâm ĐT&HTQT, Trung tâm học liệu và các học viên Cao học có tên trong điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- BGD&ĐT (để b/c);
- BGH (để b/c);
- Lưu: VT, SĐH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

TS. Trương Huy Hoàng

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT II NĂM 2015

Ngành: KỸ THUẬT ĐIỆN, Mã ngành Đào tạo: 60520202

Điểm thi tuyển sinh: Đại học Điện lực

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1276/QĐ - ĐHĐL ngày 21/12/2015)

STT	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Cơ sở ngành	Toán Cao cấp	Ngoại ngữ
1	CH-11	Nguyễn Quang Cường	Nam	15/11/1981	Bắc Giang	KTĐ	5.0	5.5	64
2	CH-13	Lê Đức Dương	Nam	16/09/1984	Hòa Bình	KTĐ	5.0	7.5	63
3	CH-22	Bùi Việt Dũng	Nam	04/05/1985	Vĩnh Phúc	KTĐ	6.0	6.5	64
4	CH-34	Nguyễn Đức Hạnh	Nam	14/06/1986	Hà Nội	KTĐ	6.5	8.0	67
5	CH-36	Vũ Huy Hiệu	Nam	04/12/1981	Hưng Yên	KTĐ	5.5	8.0	78
6	CH-46	Đặng Việt Hùng	Nam	13/02/1986	Phú Thọ	KTĐ	5.0	7.0	79
7	CH-51	Đoàn Văn Huyến	Nam	17/09/1991	Nam Định	KTĐ	8.0	8.0	61
8	CH-56	Nguyễn Hoàng Kiên	Nam	04/02/1979	Hà Nội	KTĐ	6.5	8.0	69
9	CH-62	Nguyễn Tuấn Linh	Nam	22/06/1992	Bắc Ninh	KTĐ	5.0	6.0	65
10	CH-74	Trần Thứ Mười	Nam	25/01/1972	Hà Nam	KTĐ	5.0	6.0	67
11	CH-83	Lưu Thị Ngọc	Nữ	13/03/1983	Ninh Bình	KTĐ	5.5	5.5	63
12	CH-89	Nguyễn Hải Nam	Nam	05/05/1992	Hà Nội	KTĐ	7.5	6.5	Miễn thi
13	CH-91	Nguyễn Thị Cúc Phương	Nữ	25/03/1985	Yên bái	KTĐ	6.5	5.0	55
14	CH-93	Nguyễn Phú Quốc	Nam	16/08/1987	Bắc Ninh	KTĐ	6.5	5.0	90
15	CH-101	Khúc Văn Thức	Nam	12/11/1984	Hà Nội	KTĐ	6.0	7.0	57
16	CH-109	Nguyễn Thành Trung	Nam	22/08/1991	Thái Nguyên	KTĐ	7.0	7.0	50
17	CH-114	Trần Anh Tú	Nam	11/06/1991	Thái Nguyên	KTĐ	8.0	7.5	59

Danh sách này gồm 17 thí sinh trúng tuyển

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT II NĂM 2015

Ngành: QUẢN LÝ NĂNG LƯỢNG, Mã ngành Đào tạo: 60340416

Điểm thi tuyển sinh: Đại học Điện lực

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1376 /QĐ - ĐHĐL ngày 21/12/2015)

STT	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Cơ sở ngành	Toán Cao cấp	Ngoại ngữ
1	CH-03	Trần Quốc Anh	Nam	11/08/1982	Nghệ An	QLNL	5.0	6.5	52
2	CH-05	Đỗ Việt Anh	Nam	11/05/1992	Lào Cai	QLNL	5.5	6.0	51
3	CH-09	Trần Danh Cương	Nam	16/02/1982	Vĩnh Phúc	QLNL	5.0	7.5	64
4	CH-12	Trần Văn Đồng	Nam	8/6/1989	Phú Yên	QLNL	5.5	6.5	59
5	CH-14	Vũ Nguyễn Hoàng Cường	Nam	05/12/1978	Hà Nội	QLNL	6.0	6.5	59
6	CH-18	Trần Minh Đức	Nam	09/05/1984	Hà Nội	QLNL	5.0	7.0	65
7	CH-23	Ngô Đức Dũng	Nam	23/6/1980	Bắc Giang	QLNL	5.5	7.5	63
8	CH-25	Nguyễn Khương Duy	Nam	08/12/1991	Nam Định	QLNL	6.0	5.0	71
9	CH-31	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	05/07/1982	Hà Nội	QLNL	7.0	7.0	69
10	CH-33	Lê Viết Hải	Nam	09/02/1979	Thanh Hóa	QLNL	6.0	8.0	81
11	CH-40	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	16/12/1993	Hà Nội	QLNL	6.5	6.5	64
12	CH-42	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nữ	21/09/1982	Hà Nội	QLNL	6.5	7.5	58
13	CH-44	Vũ Bá Huê	Nam	15/05/1986	Hà Nội	QLNL	6.0	7.5	59
14	CH-47	Cao Văn Hùng	Nam	07/10/1988	Thanh Hóa	QLNL	6.0	7.0	71
15	CH-55	Nguyễn Quang Huy	Nam	19/02/1978	Hà Nội	QLNL	5.0	8.0	70
16	CH-61	Nguyễn Đình Linh	Nam	18/08/1988	Thái Bình	QLNL	5.5	6.0	61
17	CH-63	Phạm Thị Loan	Nữ	27/06/1988	Hà Nam	QLNL	5.5	6.5	64
18	CH-66	Hoàng Văn Luận	Nam	28/09/1981	Hà Nội	QLNL	5.0	5.5	79
19	CH-69	Đinh Nhật Minh	Nam	16/11/1987	Nam Định	QLNL	5.5	7.0	79
20	CH-72	Phạm Viết Lưu	Nam	31/08/1992	Hà Nội	QLNL	5.0	7.5	75
21	CH-77	Đào Ngọc Nam	Nam	02/12/1992	Hà Nội	QLNL	5.0	7.5	73
22	CH-98	Hoàng Nam Thắng	Nam	16/12/1976	Hà Nội	QLNL	5.0	6.0	70
23	CH-100	Lương Bá Thanh	Nam	26/4/1974	Thanh Hóa	QLNL	5.0	6.0	Miễn thi
24	CH-105	Đặng Phương Thảo	Nữ	19/07/1993	Quảng Ninh	QLNL	5.0	7.5	64
25	CH-107	Đào Duy Trọng	Nam	24/06/1979	Hà Nội	QLNL	6.0	8.0	63
26	CH-118	Vũ Đức Tùng	Nam	11/12/1978	Hải Dương	QLNL	5.0	5.0	68
27	CH-122	Đinh Tiến Việt	Nam	07/10/1988	Nam Định	QLNL	5.0	6.0	63

Danh sách này gồm 27 thí sinh trúng tuyển

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT II NĂM 2015

Ngành: KỸ THUẬT ĐIỆN TỬ, Mã ngành Đào tạo: 60520203

Điểm thi tuyển sinh: Đại học Điện lực

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1376 /QĐ - ĐHĐL ngày 21/12/2015)

STT	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Cơ sở ngành	Toán Cao cấp	Ngoại ngữ
1	CH-10	Nguyễn Văn Cường	Nam	20/06/1987	Thanh Hóa	KTĐT	5.5	6.0	57
2	CH-35	Lê Hào	Nam	14/01/1992	Hà Nội	KTĐT	5.0	8.0	64
3	CH-70	Nguyễn Đình Nam	Nam	31/08/1987	Bắc Giang	KTĐT	5.5	7.5	77
4	CH-76	Trịnh Quang Nam	Nam	07/04/1981	Hà Nội	KTĐT	5.0	7.5	61
5	CH-86	Hoàng Trọng Nghĩa	Nam	01/09/1990	Nam Định	KTĐT	5.5	7.0	63
6	CH-88	Phạm Hồng Sơn	Nam	08/11/1989	Hà Nội	KTĐT	5.0	6.0	64

Danh sách này gồm 06 thí sinh trúng tuyển

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT II NĂM 2015

Ngành: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, Mã ngành Đào tạo: 60480201

Điểm thi tuyển sinh: Đại học Điện lực

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1376 /QĐ - ĐHĐL ngày 24/12/2015)

STT	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Cơ sở ngành	Toán rời rạc	Ngoại ngữ
1	CH-02	Kiều Thị Vân Anh	Nữ	23/04/1989	Phú Thọ	CNTT	6.5	7.5	53
2	CH-16	Trần Tiến Độ	Nam	09/4/1989	Hà Nội	CNTT	6.5	8.0	56
3	CH-20	Đỗ Tiến Dũng	Nam	07/04/1988	Hà Nội	CNTT	9.0	6.5	72
4	CH-24	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	18/08/1988	Hưng Yên	CNTT	8.0	8.0	73
5	CH-38	Phạm Ngọc Hoàn	Nam	11/08/1976	Thái Bình	CNTT	5.0	7.0	76
6	CH-49	Nguyễn Quang Hưng	Nam	05/05/1983	Yên Bái	CNTT	5.0	8.0	Miễn thi
7	CH-53	Vũ Đình Khang	Nam	22/09/1983	Hà Nội	CNTT	5.0	6.5	78
8	CH-58	Vũ Đức Khánh	Nam	11/02/1989	Sơn La	CNTT	5.0	6.5	82
9	CH-168	Nguyễn Công Khang	Nam	04/11/1986	Hà Nội	CNTT	6.0	7.0	76
10	CH-65	Ngô Ngọc Minh	Nam	14/07/1989	Hà Nội	CNTT	7.0	8.0	67
11	CH-67	Đinh Ngọc Lợi	Nữ	06/02/1977	Hà Nội	CNTT	5.0	8.0	72
12	CH-81	Trương Đức Ngọc	Nam	17/03/1983	Hà Nội	CNTT	6.0	6.0	61
13	CH-170	Nguyễn Tuấn Long	Nam	21/10/1987	Hà Nội	CNTT	7.5	6.5	74
14	CH-97	Đỗ Mạnh Thắng	Nam	02/05/1977	Hà Tây	CNTT	5.0	8.0	53
15	CH-112	Nguyễn Huy Trường	Nam	31/01/1976	Thái Bình	CNTT	5.0	6.5	57

Danh sách này gồm 15 thí sinh trúng tuyển

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT II NĂM 2015

Ngành: QUẢN TRỊ KINH DOANH, Mã ngành Đào tạo: 60340102

Điểm thi tuyển sinh: Đại học Điện lực

(Ban hành kèm theo QĐ số: 1376.../QĐ - ĐHĐL ngày 21.../.12.../2015)

STT	SBD	Họ tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành dự thi	Cơ sở ngành	Toán Cao cấp	Ngoại ngữ
1	CH-06	Nguyễn Thanh Bình	Nam	07/1/1976	Hưng Yên	QTKD	8.0	6.0	Miễn thi
2	CH-15	Vũ Trung Dân	Nam	20/11/1989	Hải Phòng	QTKD	7.5	5.0	61
3	CH-17	Đào Minh Đức	Nam	20/07/1992	Quảng Ninh	QTKD	7.5	7.0	69
4	CH-19	Nguyễn Hải Đăng	Nam	31/01/1982	Hà Nội	QTKD	8.0	6.5	69
5	CH-21	Bùi Huy Đức	Nam	06/09/1977	Hà Nội	QTKD	7.0	6.5	75
6	CH-26	Bùi Thu Hà	Nữ	15/07/1986	Quảng Ninh	QTKD	9.0	7.0	70
7	CH-41	Nguyễn Huy Hoàng	Nam	25/10/1992	Hà Nội	QTKD	6.0	7.0	86
8	CH-48	Lê Tuấn Hùng	Nam	17/07/1993	Hà Nội	QTKD	7.5	7.0	79
9	CH-50	Lê Ngọc Hưng	Nam	19/07/1992	Hà Nội	QTKD	7.0	7.0	61
10	CH-52	Nguyễn Thị Thu Hường	Nữ	20/8/1990	Hà Nội	QTKD	6.0	7.0	64
11	CH-54	Hoàng Văn Hưởng	Nam	21/11/1970	Hà Nội	QTKD	5.0	6.0	68
12	CH-57	Bùi Thị Thu Hương	Nữ	16/02/1975	Thái Bình	QTKD	8.0	5.0	69
13	CH-64	Nguyễn Đăng Lộc	Nam	20/08/1982	Bắc Ninh	QTKD	7.0	6.0	75
14	CH-68	Trịnh Tiến Long	Nam	21/12/1986	Hà Nội	QTKD	7.0	7.5	76
15	CH-71	Nguyễn Tiến Mạnh	Nam	21/05/1992	Hà Nội	QTKD	5.0	7.0	75
16	CH-73	Tống Nam Long	Nam	02/12/1983	Hà Nội	QTKD	7.0	7.0	73
17	CH-79	Vũ Thành Nam	Nam	02/07/1990	Hà Nội	QTKD	7.0	8.0	72
18	CH-85	Hà Thị Oanh	Nữ	17/10/1991	Bắc Giang	QTKD	7.0	8.0	64
19	CH-87	Vũ Quang Phúc	Nam	30/12/1987	Hà Nội	QTKD	7.0	7.0	63
20	CH-90	Phạm Gia Phúc	Nam	04/1/1992	Hà Nội	QTKD	6.5	6.5	71
21	CH-92	Nguyễn Thế Quang	Nam	24/05/1985	Hà Nội	QTKD	7.0	6.5	76
22	CH-96	Nguyễn Trọng Sơn	Nam	05/08/1985	Hà Nội	QTKD	6.0	8.0	64
23	CH-99	Đỗ Phương Thảo	Nữ	15/05/1976	Hà Nội	QTKD	7.0	6.0	70
24	CH-104	Phan Thanh Thủy	Nữ	25/02/1973	Hà Nội	QTKD	7.0	6.5	64
25	CH-106	Nguyễn Văn Tiến	Nam	11/04/1987	Thái Bình	QTKD	7.0	6.0	63
26	CH-108	Nguyễn Thị Tính	Nữ	29/11/1984	Hải Dương	QTKD	8.0	8.0	62
27	CH-111	Trần Đình Tiệp	Nam	07/02/1991	Hà Nội	QTKD	6.5	5.5	Miễnthi
28	CH-113	Nguyễn T. Khánh Trang	Nữ	27/07/1985	Nghệ An	QTKD	8.0	6.0	66
29	CH-123	Nguyễn Thị Ngọc Yến	Nữ	26/10/1989	Ninh Bình	QTKD	7.0	6.5	81
30	CH-125	Dương Quang Việt	Nam	20/02/1980	Nam Hà	QTKD	6.5	5.0	63

Danh sách này gồm 30 thí sinh trúng tuyển